

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-PT
Ngày: 17-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Quang Hải.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Ông Nguyễn Văn Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Phi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987 tại Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã Kế An, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: Nhà trọ 68, ấp Q, thị trấn C1, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị L; có vợ là Hồ Thị N1, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Tại bản án số 34/2007/HSST ngày 25/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện C2, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Dâm ô với trẻ em, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2008, nộp án phí xong vào ngày 13/7/2020; Tiền sự: Không.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Nguyễn Thị Kim Yến** - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 18/10/2019, chị Nguyễn Trương Thảo Y – chủ quán cà phê “X”, địa chỉ số 261A/10, đường M, phường A, quận N phát hiện bị kẻ gian cắt khoen khóa cửa rào đột nhập quán lấy mất tài sản gồm: 01 Tivi hiệu LG màu đen, màn hình 65 inch và 70.000 đồng, chị đến Công an phường trình bày sự việc.

Qua trích xuất camera tại hiện trường và rà soát các đối tượng nghi vấn trên địa bàn, ngày 22/10/2019 Cơ quan điều tra đã tiến hành mời Nguyễn Thanh T về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, T thừa nhận: Vào lúc 14 giờ ngày 17/10/2019, T thuê xe ô tô Inova màu xám biển số 65A-116.89 của anh Nguyễn Quốc T2 chở bạn gái tên H và cháu vợ tên Trần Vũ P để đi ăn tại chợ đêm Trần Phú. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại quán cà phê “X” mà T đã đến trước đó. Đến 23 giờ cùng ngày, T đưa H về nhà, sau đó điều khiển xe ô tô chở P đi trên đường M, khi đến đối diện quán “X”, T đậu xe ngang quán và đi bộ qua quán dùng kiểm cộng lực đã chuẩn bị sẵn cắt khóa cửa trộm Tivi LG 65 inch và tiền Việt Nam khoảng 70.000 đồng, sau đó T quay ra lấy xe ô tô chở tang vật về cất giấu tại Nhà trọ số 68 ấp Q, thị trấn C1, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nhà trọ của T và thu giữ tang vật: 01 Tivi hiệu LG màu đen, màn hình 65 inch. Riêng T tự giao nộp 70.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định tài sản số 1227/BKL-HĐĐG ngày 24/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: Tivi hiệu LG, màn hình 65 inch, giá trị còn lại là 24.300.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận N đã căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 04/3/2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, con của bị cáo còn nhỏ. Nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là không cao. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo của bị cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu khi quản lý tài sản để len lút lấy trộm 01 tivi hiệu LG 65 inch và tiền Việt Nam khoảng 70.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm là 24.370.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo không nặng, là cần thiết để bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận N;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thái Quang Hải